

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 14/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hứa Thị Mỹ Sum.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN S, sinh năm: 2000 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Hồ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. NGUYỄN VINH K, sinh năm: 2004 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

3. NGÔ THANH TH, sinh năm: 1996 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ng và bà Hồ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 08/11/2017 bị Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù, chấp hành án phạt tù xong ngày 16/02/2019 nhưng chưa chấp hành xong bản án; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Lê Văn H, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01/12/2022, Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K, Ngô Thanh Th và Lê Văn H tổ chức nhậu chung tại quán ở khu vực Mũi Dinh Ecopark thuộc thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, S mượn xe mô tô (không rõ biển số) của gia đình Th để nhờ K chở đi lấy quần áo mua qua mạng. Sau đó S kêu K chở đi thể chấp điện thoại của S tại tiệm cầm đồ ở xã D, lấy số tiền 1.000.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng thì K đồng ý. K dùng điện thoại của mình liên hệ với người tên T (không rõ lai lịch) ở thị trấn D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận hỏi mua ma túy đá thì được T đồng ý bán và hẹn đến ngã 3 cây xăng Phú Quý, thị trấn D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận gặp giao. Khoảng 12 giờ cùng ngày 01/12/2022, K chở S đến điểm hẹn, K điện thoại cho T thì khoảng 10 phút sau, có 01 người thanh niên khoảng 20 tuổi dáng người ốm cao, đeo khẩu trang (không rõ họ tên) điều khiển xe máy hiệu Dream (không rõ biển số) đến chỉ dẫn S, K chạy vào đường hẻm gần cây xăng Phú Quý để giao nhận ma túy, tại đây S đưa số tiền 1.000.000 đồng và nhận lấy bìch ma túy đá cất giấu trong người rồi cả hai quay về lại xã D tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi S, K chạy xe về đến thôn V, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận thì xe bị hư hỏng nên S, K điện thoại kêu Th đến đẩy xe, Th hỏi mượn xe mô tô Exciter của bạn tên Nguyễn Văn T (Lô) nói đi lên rẫy, rồi điều khiển xe chạy đến đẩy xe S, K đến tiệm bỏ xe lại để sửa chữa. Lúc này, Th hỏi S mua được ma túy chưa thì S trả lời có rồi và rủ Th chở S, K đi tìm địa điểm sử dụng ma túy, Th đồng ý. Th điều khiển xe Exciter chở S, K đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở căn nhà hoang rồi cùng nhau đến khu vực Gò Gũ thuộc thôn S 2, xã D, huyện T tổ chức sử dụng ma túy. Tại đây, Th kêu K đi đón chở Lê Văn H và mua 01 chai nước khoáng về làm dụng cụ sử dụng ma túy. Khi có đủ 04 người: S, K, Th và H thì S trích ra một ít ma túy đá cho vào nõ thủy tinh dùng quạt ga đốt lên để cả nhóm sử dụng, số ma túy còn lại chứa trong bìch nylon S hàn kín cất trong hộp đựng mắt kính màu đen, mục đích để lần sau sử dụng. Khi K, Th, H hút được một đến hai hơi ma túy đá thì phê nằm tại chỗ, S chưa kịp hút hơi nào thì bị Công an huyện T phối hợp Công an xã D ập vào bắt quả tang.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy qua thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Fastep đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K, Ngô Thanh Th và Lê Văn H, kết quả: K, Th, H dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, còn S âm tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- *Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bìch ny-long hàn kín các đầu kích thước (2 x 2,6)cm ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định là: 0,1065g (không thấy một không sáu năm gam).*

- *Chất rắn màu trắng sau khi được xử lý tạp chất bên trong 01 vỏ thủy tinh bị vỡ 01 đầu dài 12cm đường kính 0,5cm ký hiệu M2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định là: 0,0056g (không thấy không không năm sáu gam).*

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTN ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Ngô Thanh Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 04 năm 03 tháng tù đến 05 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 01/12/2022 tại khu vực Gò Gũ thuộc thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K đã cố ý tổ chức và cung cấp ma túy cho bị cáo Ngô Thanh Th và Lê Văn H sử dụng trái phép thì bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã D bắt quả tang.

Qua khám xét phát hiện bị cáo Nguyễn Văn S còn tàng trữ trái phép 0,1065 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng (Tại Kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn S là người bỏ tiền ra mua ma túy và cùng với bị cáo Nguyễn Vĩnh Kỳ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Ngô Thanh Th là đồng phạm giúp sức cho các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và kêu bị cáo K đón chờ Lê Văn H đến để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Ngô Thanh Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Nguyễn Văn S, Ngô Thanh Th có ông, bà nội là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Ngô Thanh Th chưa được xóa án tích mà tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân:

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K đều có nhân thân tốt.

Bị cáo Ngô Thanh Th có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ dưới khung hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K là phù hợp với quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) hộp đựng mắt kính “Minh Thúy” màu đen, bên trong có: 01 (Một) quẹt ga màu đỏ, 01 (Một) quẹt ga màu trắng và 01 (Một) kéo kim loại dài 10,5cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 (Một) chai nước khoáng “Fresh” nắp gấn 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng - xanh; 01 (Một) nỏ thủy tinh bị vỡ một đầu, dài 12cm, đường kính 0,5cm cùng bao gói gửi giám định. Đây là công cụ mà các bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Vivo, số IMEI 1: 861428056673578, gấn sim số 0329114985 của bị cáo Nguyễn Vĩnh K. Đây là phương tiện mà bị cáo dùng để phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung Ngân sách Nhà nước vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các phương tiện xe mô tô không rõ biển số do các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K mượn dùng để đi mua ma túy và bị cáo Ngô Thanh Th mượn để chở các bị cáo S, K đi sử dụng ma túy. Chủ sở hữu không biết các bị cáo dùng phương tiện của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét, xử lý là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Quá trình điều tra xác định Lê Văn H là người thụ hưởng sử dụng ma túy, không có hành vi đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người tên T bán ma túy đá cho các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K tại thị trấn D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Qua xác minh tại địa phương nhưng chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả đề nghị xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 (Chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/12/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh K 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh Th 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/12/2022.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) hộp đựng mắt kính “Mình Thúy” màu đen, bên trong có: 01 (Một) quẹt ga màu đỏ, 01 (Một) quẹt ga màu trắng và 01 (Một) kéo kim loại dài 10,5cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 (Một) chai nước khoáng “Fresh” nắp gắn 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng – xanh; 01 (Một) nỏ thủy tinh bị vỡ một đầu, dài 12cm, đường kính 0,5cm cùng bao gói gửi giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Vivo, số IMEI 1: 861428056673578, gắn sim số 0329114985.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Vĩnh K, Ngô Thanh Th mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến